

CHƯƠNG TRÌNH

thực hiện Kết luận số 11-KL/TW, ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW, ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới

Thực hiện Kết luận số 11-KL/TW, ngày 19 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW, ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Ban Bí thư (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới (gọi tắt là Kết luận 11-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động như sau:

I- Mục đích, yêu cầu

1- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác an toàn thực phẩm, nhằm nâng cao nhận thức các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của công tác đảm bảo an toàn thực phẩm đối với công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và sự phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

2- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc tinh thần Kết luận 11-KL/TW và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và toàn thể nhân dân trong toàn tỉnh, tạo sự thống nhất trong hành động, đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong thời gian tới.

3- Triển khai thực hiện Kết luận 11-KL/TW gắn với việc lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong tỉnh; coi đây là nhiệm vụ cấp bách, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng xã hội văn minh, tiến bộ. Xác định rõ nhiệm vụ của mỗi cấp, mỗi ngành, địa phương, đơn vị trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Chú trọng hoàn thiện và nâng cao năng lực của hệ thống quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; đồng thời, thúc đẩy phong trào toàn dân tham gia công tác đảm bảo an toàn thực phẩm.

II- Mục tiêu

1- Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, nâng cao năng lực hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò giám sát của mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức, hiểu biết và thực hành của người dân về an toàn thực phẩm. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm;

phòng, chống có hiệu quả ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, kiểm soát tốt an toàn thực phẩm, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống, nâng cao sức khỏe người dân.

2- Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020

- 100% người quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ an toàn thực phẩm; 90% người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm và 90% người tiêu dùng có kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

- 90% cơ sở thực phẩm thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (*bao gồm: Cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; cơ sở kinh doanh thực phẩm; cơ sở dịch vụ ăn uống*) được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; 80% chợ trong quy hoạch được kiểm soát về an toàn thực phẩm.

- Có ít nhất 50% hộ trồng trọt, chăn nuôi, hộ kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ và 90% cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính dưới 8 ca/100.000 dân.

III- Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1- Tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm

Các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội quán triệt sâu sắc tinh thần Kết Luận 11-KL/TW; nội dung Chương trình này và các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân để thực hiện.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và đôn đốc, kiểm tra, bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn; đồng thời, phát huy vai trò giám sát của mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và phương tiện truyền thông để bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu từ sản xuất, kinh doanh, chế biến đến tiêu dùng.

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và hội đồng nhân dân các cấp tăng cường hoạt động giám sát đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm ở địa phương.

Ủy ban nhân dân các cấp đưa chỉ tiêu bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm để tổ chức thực hiện. Người đứng đầu các ngành có liên quan chịu trách nhiệm trước cấp ủy, chính quyền về việc triển khai các nhiệm vụ, biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân cấp quản lý.

2- Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến về hành vi an toàn thực phẩm trong nhân dân

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những kiến thức cần thiết về an toàn thực phẩm, nhằm nâng cao nhận thức của người quản

lý, người sản xuất kinh doanh và toàn thể nhân dân về an toàn thực phẩm; khơi dậy và phát huy tính trung thực, đạo đức kinh doanh, ý thức trách nhiệm vì cộng đồng của từng cơ sở sản xuất, kinh doanh, từng hộ gia đình và từng người dân.

Phát huy vai trò của mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hiệp hội và hội nghề nghiệp trong công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục về an toàn thực phẩm.

Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tiếp tục duy trì và tăng thời lượng các chuyên đề, chuyên mục về an toàn thực phẩm theo hướng đa dạng, hấp dẫn, có sức thuyết phục, phù hợp trình độ, nhu cầu của người dân ở địa phương. Chú trọng chuyên thể, biên tập, biên dịch sang tiếng Bahnar và Jrai để tuyên truyền trong đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số; biểu dương các điển hình tiên tiến trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn; đẩy mạnh quảng bá các thương hiệu đảm bảo an toàn thực phẩm; công bố tên, địa chỉ những doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản phẩm hàng hóa vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm.

Xử lý nghiêm minh theo pháp luật những tổ chức, cá nhân đưa tin sai sự thật, không chính xác về an toàn thực phẩm, tác động tiêu cực đến sản xuất, kinh doanh và niềm tin của nhân dân về thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng, củng cố hệ thống cán bộ chuyên trách và đội ngũ cộng tác viên tuyên truyền an toàn thực phẩm, chú trọng phát triển đội ngũ tuyên truyền viên thuộc các đoàn thể chính trị - xã hội, các hiệp hội, hội nghề nghiệp và người dân tộc thiểu số, vận động nhân dân thay đổi những phong tục, tập quán ăn uống không đảm bảo vệ sinh và ảnh hưởng tới sức khỏe con người. Tăng cường phổ biến quyền lợi của người tiêu dùng, nghĩa vụ của người sản xuất trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

3- Tăng cường năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

Củng cố, kiện toàn tổ chức và tăng cường đầu tư nguồn lực để nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc ngành có chức năng liên quan: Y tế, công thương, nông nghiệp và phát triển nông thôn đáp ứng yêu cầu quản lý an toàn thực phẩm trong giai đoạn hiện nay. Thành lập, củng cố lực lượng thanh tra chuyên ngành an toàn thực phẩm. Nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm từ tỉnh đến cơ sở.

Quy hoạch các vùng sản xuất thực phẩm an toàn; tập trung vào đối tượng sản xuất rau, quả, thịt gia súc, gia cầm và thủy sản. Xây dựng vùng sản xuất nguyên liệu thực phẩm, chế biến, kinh doanh thực phẩm với quy mô tập trung gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường phối hợp liên ngành trong thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm đối với từng công đoạn của "Chuỗi cung cấp thực phẩm": chú trọng phân định rõ trách nhiệm của các ngành, các đơn vị liên quan

trong thực hiện nhiệm vụ. Căn cứ các văn bản hướng dẫn, bộ tiêu chuẩn của một số bộ, ngành Trung ương như: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường... xây dựng hệ thống cảnh báo và phân tích nguy cơ ô nhiễm thực phẩm; phòng, chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm áp dụng trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, nhất là đối với tình trạng lạm dụng hoá chất độc hại trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; việc lưu thông thực phẩm giả, kém chất lượng, thực phẩm không rõ nguồn gốc. Quản lý chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể.

Bổ trí biên chế hợp lý đội ngũ chuyên trách an toàn thực phẩm của các cấp; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phẩm chất và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cấp phòng thí nghiệm của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh đạt tiêu chuẩn ISO 17025. Xây dựng, thử nghiệm, triển khai nhân rộng các mô hình quản lý, sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn; nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; hướng dẫn và khuyến khích các doanh nghiệp, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm đổi mới công nghệ, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GMP, HACCP, GHP, ISO 22000...) gắn với việc chứng nhận điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, công bố hợp quy, phù hợp theo quy định của pháp luật; xây dựng các mô hình điểm về ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong quản lý, sản xuất và kinh doanh thực phẩm an toàn.

4- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật

Xây dựng chính sách khuyến khích phát triển nền nông nghiệp hữu cơ, xanh và sạch; khuyến khích đầu tư sản xuất, chế biến thực phẩm với quy mô lớn theo chuỗi sản xuất bảo đảm an toàn thực phẩm; đổi mới công nghệ sản xuất thực phẩm, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xây dựng thương hiệu, phát triển hệ thống cung cấp thực phẩm an toàn.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, tham gia xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, kiểm nghiệm và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật bảo đảm an toàn thực phẩm.

5- Huy động nguồn lực xã hội cho công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

Quan tâm thực hiện xã hội hóa công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; huy động sự tham gia của các doanh nghiệp, đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong việc tham gia bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm. Tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ, ứng dụng khoa học tiên tiến trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn.

IV- Tổ chức thực hiện

1- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận 11-KL/TW và phổ biến, quán triệt, triển khai đến cơ sở để tổ chức thực hiện. Kế hoạch phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời, phân công rõ trách nhiệm từng tập thể, cá nhân thực hiện có hiệu quả.

2- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hoá nội dung của Chương trình này vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh. Chỉ đạo các ngành chức năng, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng đề án cụ thể để tổ chức thực hiện; các sở, ngành liên quan cụ thể hoá nội dung vào chương trình công tác hằng năm của ngành; tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các đề án, dự án, cơ chế, chính sách phù hợp để thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

3- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng tiêu chí, cụ thể hóa một số nội dung trong Chương trình này để đưa vào nội dung Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Chủ động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ này tại các địa phương, đơn vị.

4- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung của Kết luận 11-KL/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tới các tầng lớp nhân dân.

5- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy để tiếp tục chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương + T26,
- Văn phòng Trung ương Đảng + T26,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Hồ Văn Niên

